

Bản án số: 150/2020/HS-ST
Ngày 17/11/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Phúc;
2. Bà Cao Kim Triều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 157/2020/HSST ngày 19 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1112/2020/QĐXXST-HS ngày 02/11/2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Minh T (Tên gọi khác: Cu lì), sinh ngày 03/11/1988 tại Tp. Hồ Chí Minh; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 2x Đường N, phường T, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Huỳnh Văn Út E (sinh năm 1963) và bà Nguyễn Thị O (sinh năm 1960); Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 03 anh, em; Vợ là bà Đoàn Thị Yến N1 (sinh năm 1995, đã ly hôn), có 01 người con sinh năm 2009.

Nhân thân: Ngày 17/6/2016, bị Ủy ban nhân dân xã Bình Hưng ra Quyết định số 1020/QĐ-UBND đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 (Ngày 22/11/2018, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp ra Quyết định số 287/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng tại cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức. Đến ngày 10/02/2020, chấp hành xong quyết định, về địa phương).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/6/2020 cho đến nay (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Ngọc T2, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 2x Đường D, Phường M, Quận T, Tp. Hồ Chí Minh.

- Người làm chứng:

1. Ông Trần Quang Chân L, sinh năm 1991 (Vắng mặt);
Địa chỉ: 2x Đường L, Phường B3, quận BT, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Quang T1, sinh năm 1988 (Vắng mặt);
Địa chỉ: 6x Đường B, phường T, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy và thông qua mối quan hệ ngoài xã hội Huỳnh Minh T biết được đối tượng tên G (không rõ lai lịch) có bán ma túy. Ngày 30/6/2020, Huỳnh Minh T gọi điện cho G hẹn tại giao lộ đường V – Đường số 02, Phường MB, Quận B để mua ma túy. Sau đó T thuê ông Trần Ngọc T2 (tài xế GoViet) chở từ đường Dương Quảng Hàm, quận Gò Vấp đến đường V, Quận B với giá 100.000 đồng. Tại đây, T2 tiếp tục chạy xe GoViet còn T ở lại gặp G để mua 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng về sử dụng cho bản thân, đồng thời G cho T thêm 01 gói giấy bạc đựng 02 gói nylon màu bạc bên trong có chứa tinh thể không màu (T không biết ma túy loại gì). Sau khi mua, T cất số ma túy vừa mua được vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi liên lạc với ông T2 để chở về. Khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, khi ông Thành điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59T2-214.79 chở T ngồi phía sau đang lưu thông trên đường Trần Khắc Chân, phường T, Quận M thì bị ông Trần Quang Châu L và Nguyễn Quang T1 (là Công an phường T, Quận M) đi tuần tra phát hiện T có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên kiểm tra và mời về Công an phường T, Quận M làm rõ. Tại Công an phường T, dưới sự chứng kiến của ông Nguyễn Minh Triết (là bảo vệ khu phố), kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của T đang mặc có 02 túi nylon màu bạc chứa tinh thể không màu (T khai là ma túy tổng hợp để sử dụng) nên Công an phường T, Quận M tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 để xử lý.

Theo Kết luận giám định số 1124/KLGD-H ngày 09/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Minh T và hình dấu Công an phường T, Quận M, bên trong có:

+ Tinh thể không màu trong 02 gói nylon có tổng khối lượng 0,6795 gam không tìm thấy ma túy;

+ Tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,4580 gam loại Methamphetamine;

Quá trình điều tra, Huỳnh Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập.

Đối với ông Trần Ngọc T2 (tài xế GoViet) không biết mục đích của T là đi mua ma túy và cũng không rõ nguồn gốc số ma túy bị thu giữ. Lời khai của ông T2 phù hợp với lời khai của T; nên không đủ cơ sở xác định ông T2 đồng phạm với T về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đối với đối tượng tên G (không rõ lai lịch) bán ma túy cho T, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, nên Công an Quận 1 tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong bên trong có 01 gói nylon chứa 2,4580 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine và 02 gói nylon chứa 0,6795 gam không tìm thấy ma túy.

- Thu giữ của Huỳnh Minh T: 01 (một) điện thoại di động hiệu REDMISA màu bạc IMEI: 868989037446908 (Là điện thoại di động T dùng để liên lạc với người bán ma túy).

Tất cả các vật chứng trên hiện Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ.

Tại Bản cáo trạng số 158/CT-VKS ngày 14 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, đồng thời áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo số tiền nhất định để sung vào công quỹ Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Các vật chứng đề nghị xử lý theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 30/6/2020, tại khu vực đường T, phường T, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh, Huỳnh Minh T có hành vi cất giữ 2,4580 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó, hành vi của bị cáo T đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều

249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đối với đối tượng tên G (không rõ lai lịch) bán ma túy cho T, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 1 tiếp tục điều tra xử lý sau là đúng quy định.

Đối với ông Trần Ngọc T2 không biết mục đích của T là đi mua ma túy và cũng không rõ nguồn gốc số ma túy bị thu giữ. Lời khai của ông Thành phù hợp với lời khai của T; nên không đủ cơ sở xác định ông T2 đồng phạm với T về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

[3]. Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, là chất độc được ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng cũng như là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý đối với các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu và là đối tượng nghiện ma túy, đã 02 lần bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2016 và năm 2018, khi trở về địa phương bị cáo vẫn tiếp tục tái nghiện. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Ngoài ra, xét thấy cần thiết phải áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 01 gói niêm phong bên trong có 01 gói nylon chứa 2,4580 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine sau giám định còn 2,0694 gam và 02 gói nylon chứa 0,6795 gam không tìm thấy ma túy sau giám định còn 0,5271 gam thu giữ của Huỳnh Minh T do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu REDMISA màu bạc IMEI: 868989037446908 thu giữ của Huỳnh Minh T là điện thoại T dùng để liên lạc với người bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6]. Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng bị cáo chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt Huỳnh Minh T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2020.

Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có 01 gói nylon chứa 2,4580 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine sau giám định còn 2,0694 gam và 02 gói nylon chứa 0,6795 gam không tìm thấy ma túy sau giám định còn 0,5271 gam.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 174/20-PNK ngày 31/8/2020 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh);

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu REDMISA màu bạc IMEI: 868989037446908.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 202/20-PNK ngày 01/10/2020 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh);

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Huỳnh Minh T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

Phạm Thị Thu Hiền